TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ H**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 693/2023/QĐ-PT	*Thành phố H, ngày 28 tháng 6 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
ĐÌNH CHỈ XÉT XỬ PHÚC THẨM VỤ ÁN DÂN SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ H

Với Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trịnh Thị Ánh

Các Thẩm phán: Bà Đặng Huyền Phương

Bà Nguyễn Thị Kim Cương

- *Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân Thành phố H tham gia phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Lý - Kiểm sát viên.

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Đinh Vũ Xuân Hương – Thư ký Tòa án nhân dân Thành phố H.

Sau khi xét xử sơ thẩm, Bản án dân sự sơ thẩm số 60/2023/DS-ST ngày 01/3/2023 của Tòa án nhân dân huyện B, Thành phố H bị kháng cáo như sau:

Ngày 20/3/2023, bà Nguyễn Thị T (bị đơn) kháng cáo toàn bộ Bản án dân sự sơ thẩm, bà Tài cho rằng cấp sơ thẩm chưa giải quyết triệt để quyền lợi cho bà, không xem xét đến số tiền bà đã trả lãi hàng tháng từ ngày 25/10/2020 đến ngày 25/3/2022 tổng cộng là 180.000.000 (một trăm tám mươi triệu) đồng và số tiền phí 30.000.000 (ba mươi triệu) đồng mà bà đã trả cho ông Huỳnh Đình Kỳ Nh (nguyên đơn), làm ảnh hưởng đến quyền và lợi ích hợp pháp của bà.

XÉT THẤY:

[1]. Ngày 01/3/2023, Tòa án nhân dân huyện B, Thành phố H đưa vụ án ra xét xử và tuyên Bản án dân sự sơ thẩm số 60/2023/DS-ST. Bị đơn bà Nguyễn Thị T có đơn xin vắng mặt tại phiên tòa.

Ngày 07/3/2023, Tòa án tống đạt hợp lệ bản án sơ thẩm cho bà Nguyễn Thị T và ngày 20/3/2023 bà Tài nộp đơn kháng cáo. Đơn kháng cáo của bà Nguyễn Thị T nộp trong thời hạn quy định tại khoản 1 Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự, hợp lệ nên chấp nhận.

[2]. Tại phiên tòa phúc thẩm, người kháng cáo là bà Nguyễn Thị T (bị đơn) đã được triệu tập hợp lệ lần thứ hai mà không có mặt. Xét, người kháng cáo là bà Nguyễn Thị T (bị đơn) đã được triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai mà vẫn vắng mặt không có lý do, không có đơn xin vắng mặt, nên bị coi là từ bỏ việc kháng cáo quy định tại khoản 2 Điều 312 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Nguyên đơn ông Huỳnh Đình Kỳ Nh và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là bà Nguyễn Như Ngọc H có đơn xin vắng mặt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố H phát biểu và đề nghị Hội đồng xét xử đình chỉ xét xử phúc thẩm vụ án dân sự, là đúng quy định của pháp

luật.

[2]. Án phí dân sự phúc thẩm: Bà Nguyễn Thị T (sinh năm 1962) là người cao tuổi, có đơn xin miễn nộp tiền án phí dân sự phúc thẩm, nên miễn toàn bộ tiền án phí dân sự phúc thẩm cho bà Nguyễn Thị T theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội và Điều 2 Luật Người cao tuổi.

Căn cứ Điều 289, Điều 295 và Điều 312 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 và Điều 29 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Đình chỉ xét xử phúc thẩm vụ án dân sự thụ lý số 189/2023/TLPT-DS ngày 08 tháng 5 năm 2023, về: "Tranh chấp Hợp đồng vay tài sản", giữa:

Nguyên đơn: **Ông Huỳnh Đình Kỳ Nh**, sinh năm 1981.

Địa chỉ: Số 224 đường N, Phường M, quận T, Thành phố H.

Bị đơn: **Bà Nguyễn Thị T**, sinh năm 1962.

Địa chỉ: B14/27 đường Q, ấp B, xã B, huyện B, Thành phố H.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Bà Nguyễn Như Ngọc H, sinh năm 1981; Địa chỉ: Số 224 đường N, Phường M, quận T, Thành phố H.

2. Bản án dân sự sơ thẩm số 60/2023/DS-ST ngày 01/3/2023 của Tòa án nhân dân huyện B, Thành phố H có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ra quyết định này.

3. Án phí dân sự phúc thẩm: Miễn nộp toàn bộ tiền án phí dân sự phúc thẩm cho bà Nguyễn Thị T (bị đơn).

Các đương sự Thi hành án tại Cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

4. Quyết định đình chỉ xét xử phúc thẩm vụ án có hiệu lực thi hành án.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND TP.H;
- Cục THA DS TP.H;
- TAND huyện B;
- Chi cục THADS huyện B;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trịnh Thị Ánh